

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: /2022/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ quản lý hoạt động
đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ quản lý hoạt động đường thủy nội địa quy định tại Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Sở Giao thông vận tải; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ quản lý hoạt động đường thủy nội địa

1. Sở Giao thông vận tải tổ chức quản lý luồng đường thủy nội địa địa phương được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

b) Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

c) Công bố lại và gia hạn hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

d) Đóng hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

đ) Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với công trình, hoạt động trên đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, vùng nước chưa được tổ chức quản lý nhưng có hoạt động vận tải trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

e) Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Sở Giao thông vận tải

a) Triển khai, theo dõi việc thực hiện Quyết định này.

b) Phổ biến và hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cơ quan cấp trên liên quan đến quản lý hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính; phương án bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Tổ chức thực hiện và phối hợp với các cơ quan chức năng, địa phương có liên quan (nếu có) thực hiện các nội dung quy định tại Điều 2 Quyết định này.

b) Tổ chức quản lý đối với vùng nước chưa được tổ chức quản lý nhưng có hoạt động vận tải trên địa bàn; thực hiện các biện pháp bảo vệ kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, chống lấn chiếm hành lang bảo vệ luồng; bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa và chịu trách nhiệm về trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa tại địa phương.

c) Hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quy định tại Nghị định số 08/2021/NĐ-CP và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2022.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2, Điều 4;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Tiến Đông